

**DANH SÁCH TỔNG HỢP DỰ KIẾN KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGÀY CTXH CỦA SINH VIÊN
ĐẠI HỌC KHOÁ 2018
(Tính đến ngày 01/07/2022)**

Khoa: Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Số ngày CTXH đã tích lũy	Số ngày CTXH còn lại	Ghi chú
1	DH71801472	Trần Thái Bảo	D18_KD01	1	14	
2	DH71800902	Huỳnh Thị Hồng Diệu	D18_KD01	0	15	
3	DH71801234	Dương Kỳ Duyên	D18_KD01	7.5	7.5	14 ngày thực hiện tại P.Hắc Dịch đang trong quá trình xác minh, sẽ bổ sung sau khi có hồ sơ xác minh từ P. Hắc Dịch
4	DH71800470	Nguyễn Duy Đạt	D18_KD01	6	9	12 ngày (30/08-04/09/2021; 27/09-02/10/2021) thực hiện tại Gò Dầu, đang trong thời gian giãn cách xã hội theo CT16 - Bổ sung giấy đi đường hoặc danh sách tham gia công tác chống dịch hoặc thẻ công tác chống dịch
5	DH71800289	Từ Minh Hằng	D18_KD01	15	0	
6	DH71800022	Phạm Nguyễn Minh Hiếu	D18_KD01	15	0	
7	DH71801521	La Vĩ Huê	D18_KD01	6	9	
8	DH71801429	Phan Văn Khải	D18_KD01	13	2	
9	DH71801506	Dương Bảo Khang	D18_KD01	15	0	
10	DH71800160	Tiêu Hoàng Long	D18_KD01	6	9	
11	DH71801597	Nguyễn Thị Lượm	D18_KD01	50.5	0	
12	DH71802160	Nguyễn Thị Trà My	D18_KD01	17	0	
13	DH71800307	Trần Hồng Nam	D18_KD01	22	0	
14	DH71800730	Văn Thị Thanh Ngân	D18_KD01	20.5	0	
15	DH71709025	Đào Minh Ngọc	D18_KD01	8	7	
16	DH71802723	Võ Thị Huỳnh Nhi	D18_KD01	6	9	
17	DH71801453	Lê Quỳnh Như	D18_KD01	0.5	14.5	19 ngày thực hiện tại P.Hắc Dịch đang trong quá trình xác minh, sẽ bổ sung sau khi có hồ sơ xác minh từ P. Hắc Dịch
18	DH71801340	Phan Đình Phú	D18_KD01	20	0	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	Số ngày CTXH đã tích lũy	Số ngày CTXH còn lại	Ghi chú
19	DH71800225	Lam Hoàng Yên	Phượng	D18_KD01	6.5	8.5	
20	DH71800345	Bùi Vạn	Quang	D18_KD01	6	9	12 ngày (30/08-04/09/2021; 27/09-02/10/2021) thực hiện tại Huyện Bình Chánh, đang trong thời gian giãn cách xã hội theo CT16 - Bổ sung giấy đi đường hoặc danh sách tham gia công tác chống dịch hoặc thẻ công tác chống dịch
21	DH71801393	Nguyễn Chí	Tâm	D18_KD01	1.5	13.5	15 ngày thực hiện tại P. Ninh Hà, Nha Trang đang trong quá trình xác minh, sẽ bổ sung sau khi có hồ sơ xác minh từ P. Ninh Hà
22	DH71801394	Trần Minh	Tân	D18_KD01	0	15	
23	DH71801252	Mai Phương	Thảo	D18_KD01	15	0	
24	DH71801730	Nguyễn Ngọc	Thắng	D18_KD01	16	0	
25	DH71801279	Võ Minh	Thiện	D18_KD01	0	15	15 ngày thực hiện tại P. Ninh Hà, Nha Trang đang trong quá trình xác minh, sẽ bổ sung sau khi có hồ sơ xác minh từ P. Ninh Hà
26	DH71800445	Phạm Hoàng Kim	Thoa	D18_KD01	2	13	15 ngày thực hiện công tác tại P.2, Q.10, đang trong thời gian giãn cách xã hội theo CT16 - Bổ sung giấy đi đường hoặc danh sách tham gia công tác chống dịch hoặc thẻ công tác chống dịch
27	DH71801574	Đào Lê Mỹ	Thuận	D18_KD01	8	7	
28	DH71801703	Nguyễn Ngọc	Thuật	D18_KD01	0.5	14.5	15 ngày thực hiện tại Hội chữ thập đỏ P.12, Q.8 đang trong quá trình xác minh, sẽ bổ sung sau khi có hồ sơ xác minh từ P.12, Q.8
29	DH71800208	Phùng Thị Thu	Thủy	D18_KD01	15	0	
30	DH71801700	Nguyễn Thị Minh	Thư	D18_KD01	5.5	9.5	10 ngày thực hiện tại Hội chữ thập đỏ P.12, Q.8 đang trong quá trình xác minh, sẽ bổ sung sau khi có hồ sơ xác minh từ P.12, Q.8
31	DH71800437	Nguyễn Đạt Thủy	Tiên	D18_KD01	6	9	
32	DH71801277	Trần Kim	Tiền	D18_KD01	22	0	
33	DH71800065	Trần Hoài	Tiến	D18_KD01	0	15	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Số ngày CTXH đã tích lũy	Số ngày CTXH còn lại	Ghi chú
34	DH71800412	Trần Ngọc Thùy Trang	D18_KD01	15	0	
35	DH71800580	Diệp Lê Thu Trân	D18_KD01	15	0	
36	DH71800081	Võ Ngọc Trân	D18_KD01	16.5	0	
37	DH71801687	Lê Thị Cẩm Tú	D18_KD01	23.5	0	
38	DH71800301	Trần Anh Tuấn	D18_KD01	15	0	
39	DH71800901	Lê Thị Thanh Tuyền	D18_KD01	0	15	
40	DH71800273	Võ Triết Tường	D18_KD01	6	9	
41	DH71801755	Ngô Ngọc Thảo Vy	D18_KD01	25.5	0	
42	DH71800443	Nguyễn Thị Thúy Vy	D18_KD01	30	0	
43	DH71802517	Nguyễn Hoàng Ân	D18_KD02	0	15	
44	DH71801449	Nguyễn Trần Gia Bảo	D18_KD02	23.5	0	
45	DH71800509	Nguyễn Lương Chí Bình	D18_KD02	15	0	
46	DH71800364	Trần Thanh Bình	D18_KD02	0	15	
47	DH71800721	Nguyễn Thị Vân Cẩm	D18_KD02	0	15	
48	DH71803104	Đặng Thị Mỹ Chinh	D18_KD02	16	0	2 ngày 17-18/06/2022 trùng thời gian hoạt động
49	DH71803459	Phan Thanh Cường	D18_KD02	3.5	11.5	
50	DH71803270	Phạm Thanh Duy	D18_KD02	16	0	
51	DH71803067	Trần Tứ Đăng	D18_KD02	67	0	
52	DH71803717	Nguyễn Thị Bích Hằng	D18_KD02	15.5	0	
53	DH71800329	Phạm Thị Thanh Huyền	D18_KD02	31	0	
54	DH71804028	Nguyễn Thị Thùy Loan	D18_KD02	114	0	
55	DH71802891	Lý Khánh Long	D18_KD02	15.5	0	
56	DH71803561	Nguyễn Văn Luân	D18_KD02	0	15	
57	DH71803179	Mai Duy Mạnh	D18_KD02	20	0	
58	DH71801389	Lê Minh Mẫn	D18_KD02	10	5	
59	DH71801547	Nguyễn Thị Thanh Ngân	D18_KD02	16	0	
60	DH71801658	Trần Thị Bích Ngọc	D18_KD02	15	0	
61	DH71803460	Cao Trọng Nhân	D18_KD02	16	0	
62	DH71803547	Thương Văn Phát	D18_KD02	16	0	
63	DH71804093	Nông Vĩnh Phong	D18_KD02	12.5	2.5	3 ngày 19-20-21/02/2021 không công nhận vì trùng tết nguyên đán 2021
64	DH71803517	Tạ Thị Bích Phượng	D18_KD02	15.5	0	
65	DH71803613	Mao Thục Quân	D18_KD02	15.5	0	
66	DH71800989	Cao Thái Quý	D18_KD02	8	7	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Số ngày CTXH đã tích lũy	Số ngày CTXH còn lại	Ghi chú	
67	DH71803560	Phạm Mạnh Phương	Quyên	D18_KD02	16	0	
68	DH71800570	Trương Tiến	Sang	D18_KD02	0	15	
69	DH71803244	Nguyễn Minh	Sơn	D18_KD02	0	15	
70	DH71800520	Diệp Sương	Sương	D18_KD02	0	15	
71	DH71800976	Lư Tuấn	Tài	D18_KD02	0	15	
72	DH71800639	Nguyễn Duy	Thái	D18_KD02	15	0	
73	DH71803335	Đặng Thị Minh	Thư	D18_KD02	17	0	
74	DH71801678	Bùi Thị Thùy	Trang	D18_KD02	18	0	
75	DH71803254	Phạm Thị Mỹ	Trang	D18_KD02	23.5	0	
76	DH71802717	Vũ Ngọc	Tuấn	D18_KD02	0	15	
77	DH71803106	Lê Diệp Thanh	Tùng	D18_KD02	24	0	1 ngày 09/07/2022 không công nhận do nằm ngoài thời gian tổng hợp đợt tổng hợp T6/2022
78	DH71806464	Nguyễn Thị Mộng	Tuyền	D18_KD02	15.5	0	
79	DH71800187	Lương Gia	Vinh	D18_KD02	15	0	
80	DH71803462	Lê Hồng	Vũ	D18_KD02	4	11	
81	DH71804119	Hà Thị	ý	D18_KD02	20.5	0	
82	DH71804240	Nguyễn Thị	An	D18_KD03	19	0	
83	DH71806389	Lê Minh	Anh	D18_KD03	0	15	
84	DH71804268	Lê Như	Anh	D18_KD03	23.5	0	
85	DH71804338	Phan Quốc	Bảo	D18_KD03	6	9	
86	DH71803229	Lý Quốc	Bình	D18_KD03	0	15	
87	DH71802949	Lê Chí	Cường	D18_KD03	0	15	
88	DH71804383	Nguyễn Thị Kim	Danh	D18_KD03	30	0	
89	DH71804389	Lê Giai	Dinh	D18_KD03	0	15	
90	DH71804455	Trần Quốc	Dương	D18_KD03	0.5	14.5	
91	DH71804484	Nguyễn Hiền	Đức	D18_KD03	0.5	14.5	
92	DH71804558	Nguyễn Việt	Hà	D18_KD03	0	15	
93	DH71804673	Nguyễn Mỹ	Hào	D18_KD03	0	15	
94	DH71804578	Nguyễn Lê Bảo	Hân	D18_KD03	15	0	
95	DH71804583	Phạm Ngọc	Hân	D18_KD03	0	15	
96	DH71804095	Phạm Thị	Hiền	D18_KD03	16	0	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Số ngày CTXH đã tích lũy	Số ngày CTXH còn lại	Ghi chú
97	DH71804694	Lê Đức Hoàng	D18_KD03	0	15	15 ngày hoạt động tại Hội chữ thập đỏ P.12, Q.8 đang trong quá trình xác minh tại đơn vị tổ chức, sẽ bổ sung kết quả sau khi có kết quả xác minh.
98	DH71804909	Phan Chấn Kiện	D18_KD03	0	15	
99	DH71806382	Mai Đức Lộc	D18_KD03	0	15	15 ngày hoạt động tại P.8, Q.8 đang trong quá trình xác minh tại đơn vị tổ chức, sẽ bổ sung kết quả sau khi có kết quả xác minh.
100	DH71804100	Đinh Thị Khánh Ngân	D18_KD03	5.5	9.5	
101	DH71805139	Đỗ Võ Thanh Ngân	D18_KD03	7.5	7.5	
102	DH71805147	Nguyễn Ngọc Kim Ngân	D18_KD03	0	15	
103	DH71803013	Trịnh Kim Ngân	D18_KD03	19	0	
104	DH71805214	Đào ái Nhân	D18_KD03	0	15	
105	DH71805271	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	D18_KD03	16	0	
106	DH71801514	Nguyễn Thị Kim Nhung	D18_KD03	31.5	0	
107	DH71804126	Nguyễn Lê Oanh	D18_KD03	13.5	1.5	
108	DH71805297	Nguyễn Thị Hoàng Oanh	D18_KD03	0	15	
109	DH71804104	Võ Hồng Mỹ Phúc	D18_KD03	11	4	
110	DH71805408	Nguyễn Ngọc Thu Phương	D18_KD03	12	3	
111	DH71805445	Đặng Hoàng Quốc	D18_KD03	2	13	15 ngày hoạt động tại P.8, Q.8 đang trong quá trình xác minh tại đơn vị tổ chức, sẽ bổ sung kết quả sau khi có kết quả xác minh.
112	DH71805542	Lê Mai Hoàng Thanh	D18_KD03	8	7	
113	DH71805554	Lê Phú Thành	D18_KD03	15	0	
114	DH71805602	Đặng Thị Thắm	D18_KD03	18	0	
115	DH71805571	Lê Minh Thân	D18_KD03	7	8	
116	DH71805711	Võ Trần Anh Thư	D18_KD03	0	15	
117	DH71805726	Đinh Thị Thùy Tiên	D18_KD03	0	15	
118	DH71803703	Trần Thị Cẩm Tiên	D18_KD03	0	15	
119	DH71805812	Trần Quỳnh Trang	D18_KD03	56.5	0	
120	DH71804178	Võ Thị Thu Trang	D18_KD03	18	0	
121	DH71805817	Diệp Lý Quỳnh Trâm	D18_KD03	0	15	
122	DH71805864	Phan Thị Nguyệt Trinh	D18_KD03	18	0	
123	DH71804218	Trần Thị Tú Trinh	D18_KD03	16	0	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	Số ngày CTXH đã tích lũy	Số ngày CTXH còn lại	Ghi chú
124	DH71804223	Nguyễn Thị Mỹ	Trong	D18_KD03	10	5	
125	DH71805882	Nguyễn Thị Kim	Trúc	D18_KD03	24.5	0	
126	DH71801418	Phạm Thanh	Trúc	D18_KD03	0	15	
127	DH71805910	Nguyễn Minh	Trường	D18_KD03	17	0	
128	DH71700694	Nguyễn Thị Cẩm	Tú	D18_KD03	7	8	10 ngày hoạt động tại P.1, Q.3 không công nhận vì không có tên trong danh sách xác minh từ đơn vị tổ chức
129	DH71804127	Vương Hoàng Cẩm	Tú	D18_KD03	12	3	
130	DH71805970	Nguyễn Diệu	Tuyền	D18_KD03	0	15	
131	DH71803646	Nguyễn Thị Lê	Uyên	D18_KD03	0	15	
132	DH71806129	Võ Bạch	Yến	D18_KD03	14	1	
133	DH71800328	Ngô Lê Hoàng	Anh	D18_MAR01	12	3	3 ngày 19-20-21/02/2021 không công nhận vì trùng tết nguyên đán 2021
134	DH71800213	Lưu Gia	Ân	D18_MAR01	16	0	
135	DH71801745	Trần Minh	Công	D18_MAR01	0	15	
136	DH71801202	Lê Thị Thanh	Danh	D18_MAR01	16.5	0	
137	DH71801015	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	D18_MAR01	2.5	12.5	
138	DH71800558	Trần Phong	Độ	D18_MAR01	0	15	
139	DH71800442	Lê Chấn	Hào	D18_MAR01	0	15	
140	DH71802598	Ngô Trung	Hiếu	D18_MAR01	6.5	8.5	
141	DH71800046	Trương Thị Bảo	Hòa	D18_MAR01	15.5	0	1 ngày 21/02/2021 không công nhận vì trùng tết nguyên đán 2021
142	DH71500614	Nguyễn Vũ	Hoàng	D18_MAR01	0	15	
143	DH71800263	Võ Thị Kim	Hồng	D18_MAR01	0	15	
144	DH71800042	Võ Thanh	Huy	D18_MAR01	0.5	14.5	
145	DH71802872	Nguyễn Tuấn	Khải	D18_MAR01	0	15	
146	DH71800172	Lê Đoàn Dĩ	Khang	D18_MAR01	12	3	3 ngày 19-20-21/02/2021 không công nhận vì trùng tết nguyên đán 2021
147	DH71800458	Lâm Hoàng Mỹ	Kim	D18_MAR01	21	0	
148	DH71800583	Nguyễn Huỳnh Thanh	Lâm	D18_MAR01	0	15	
149	DH71800845	Trần Thiện Ngọc	Mai	D18_MAR01	26	0	
150	DH71800811	Trần Nguyễn Hoài	Nam	D18_MAR01	0	15	
151	DH71802586	Đỗ Thị Kim	Ngân	D18_MAR01	27.5	0	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Số ngày CTXH đã tích lũy	Số ngày CTXH còn lại	Ghi chú
152	DH71802361	Lê Nguyễn Kim Ngân	D18_MAR01	8	7	10 ngày tham gia công tác tại Xuân Thành (02/08-11/08/2021) đang trong thời gian giãn cách xã hội (3578/UBND-KGVX), sinh viên bổ sung danh sách tham gia công tác chống dịch hoặc thẻ công tác hoặc giấy đi đường tham gia công tác.
153	DH71800300	Nguyễn Tiến Nguyên	D18_MAR01	0.5	14.5	
154	DH71802017	Chế Thị Tuyết Nhung	D18_MAR01	15	0	
155	DH71802539	Phạm Thị Kim Như	D18_MAR01	44.5	0	
156	DH71802947	Trần Thị Quỳnh Như	D18_MAR01	0	15	
157	DH71801359	Đặng Duy Phong	D18_MAR01	0.5	14.5	
158	DH71800113	Nguyễn Ngọc Tuyết Sương	D18_MAR01	0	15	
159	DH71800772	Lại Thị Phương Thảo	D18_MAR01	0	15	
160	DH71802146	Nguyễn Vũ Đức Thịnh	D18_MAR01	0	15	
161	DH71800154	Huỳnh Võ Anh Thư	D18_MAR01	12	3	3 ngày 19-20-21/02/2021 không công nhận vì trùng tết nguyên đán 2021
162	DH71801492	Hồ Thị Thủy Tiên	D18_MAR01	1	14	
163	DH71802733	Trần Nguyệt Trinh	D18_MAR01	15	0	
164	DH71800716	Vương Hà Minh Trung	D18_MAR01	0	15	
165	DH71801265	Nguyễn Thanh Tùng	D18_MAR01	6	9	
166	DH71800101	Nguyễn Trần Thanh Tùng	D18_MAR01	0	15	
167	DH71704485	Huỳnh Cát Tường	D18_MAR01	17	0	2 ngày 01/01/2021 và 19/06/2021 trùng thời gian hoạt động, 01 ngày hoạt động tương đương 01 ngày CTXH, không tính 02 ngày.
168	DH71800202	Ngô Mỹ Vân	D18_MAR01	15	0	
169	DH71800573	Trương Tố Thùy Vân	D18_MAR01	0	15	17 ngày hoạt động tại Ninh Hà, Ninh Hoà đang thực hiện xác minh tại đơn vị tổ chức, sẽ bổ sung sau khi có kết quả xác minh
170	DH71801376	Quách Tấn Viễn	D18_MAR01	0.5	14.5	
171	DH71800044	Huỳnh Kim Yên	D18_MAR01	15	0	
172	DH71800122	Nguyễn Tiến Anh	D18_MAR02	0	15	15 và 16 ngày hoạt động tại Ninh Hà, Ninh Hoà đang thực hiện xác minh tại đơn vị tổ chức, sẽ bổ sung sau khi có kết quả xác minh

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	Số ngày CTXH đã tích lũy	Số ngày CTXH còn lại	Ghi chú
173	DH71800421	Lâm Nguyệt	Bửu	D18_MAR02	0	15	
174	DH71800564	Bùi Trần Thành	Công	D18_MAR02	0	15	
175	DH71803155	Đỗ Chí	Cường	D18_MAR02	0	15	
176	DH71803114	Nguyễn Thị Bích	Duyên	D18_MAR02	0	15	
177	DH71803709	Phạm Minh	Đan	D18_MAR02	15	0	
178	DH71800313	Võ Văn Thành	Đạt	D18_MAR02	0	15	16 ngày hoạt động tại Ninh Hà, Ninh Hoà đang thực hiện xác minh tại đơn vị tổ chức, sẽ bổ sung sau khi có kết quả xác minh
179	DH71800738	Phạm Thị Thúy	Hằng	D18_MAR02	0	15	
180	DH71802682	Trần Thị Thu	Hoài	D18_MAR02	0	15	15 ngày hoạt động tại P.7, Q.8 đang thực hiện xác minh tại đơn vị tổ chức, sẽ bổ sung sau khi có kết quả xác minh tại đơn vị tổ chức
181	DH71803436	Huỳnh Kim	Hoàng	D18_MAR02	0	15	15 ngày hoạt động tại Ninh Hà, Ninh Hoà đang thực hiện xác minh tại đơn vị tổ chức, sẽ bổ sung sau khi có kết quả xác minh
182	DH71602888	Hồ	Học	D18_MAR02	0	15	
183	DH71802432	Nguyễn Quốc	Huy	D18_MAR02	0	15	16 ngày hoạt động tại Ninh Hà, Ninh Hoà đang thực hiện xác minh tại đơn vị tổ chức, sẽ bổ sung sau khi có kết quả xác minh
184	DH71800740	Đỗ Thị Thanh	Lam	D18_MAR02	0	15	
185	DH71802649	Lê Thị Thùy	Linh	D18_MAR02	0	15	15 ngày hoạt động tại P.7, Q.8 đang trong quá trình xác minh tại đơn vị tổ chức, sẽ bổ sung kết quả sau khi có kết quả xác minh.
186	DH71800680	Lưu Mỹ	Linh	D18_MAR02	15	0	
187	DH71800545	Nguyễn Ngọc Minh	Mẫn	D18_MAR02	0	15	15 ngày hoạt động tại P.7, Q.8 đang thực hiện xác minh tại đơn vị tổ chức, sẽ bổ sung sau khi có kết quả xác minh tại đơn vị tổ chức
188	DH71800742	Lưu Ngọc	Mỹ	D18_MAR02	13	2	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Số ngày CTXH đã tích lũy	Số ngày CTXH còn lại	Ghi chú
189	DH71800252	Nguyễn Thị Thanh Ngân	D18_MAR02	0	15	15 ngày hoạt động tại huyện Bến Lức, tỉnh Long An diễn ra trong thời gian giãn cách xã hội (8148/UBND-VHXH) theo CT16 trong T7 và T8/2021, sinh viên bổ sung danh sách tham gia công tác chống dịch hoặc thẻ công tác hoặc giấy đi đường thực hiện nhiệm vụ chống dịch
190	DH71803128	Phạm Thị Thanh Ngân	D18_MAR02	0	15	
191	DH71800339	Lâm Thục Nghi	D18_MAR02	0	15	15 ngày hoạt động tại P.7, Q.8 đang thực hiện xác minh tại đơn vị tổ chức, sẽ bổ sung sau khi có kết quả xác minh tại đơn vị tổ chức
192	DH71801298	Lê Minh Ngọc	D18_MAR02	0	15	16 ngày hoạt động tại Ninh Hà, Ninh Hoà đang thực hiện xác minh tại đơn vị tổ chức, sẽ bổ sung sau khi có kết quả xác minh
193	DH71800934	Lê Thanh Nhã	D18_MAR02	0	15	15 ngày hoạt động tại P.7, Q.8 đang thực hiện xác minh tại đơn vị tổ chức, sẽ bổ sung sau khi có kết quả xác minh tại đơn vị tổ chức
194	DH71800468	Nguyễn Quỳnh Nhi	D18_MAR02	0	15	
195	DH71800865	Võ Hoàn Nhung	D18_MAR02	0	15	
196	DH71801640	Lê Thị Kim Oanh	D18_MAR02	22	0	
197	DH71800072	Huỳnh Lương Mỹ Phụng	D18_MAR02	20	0	
198	DH71800069	Nguyễn Việt Phương	D18_MAR02	4	11	15 ngày hoạt động tại Ninh Hà, Ninh Hoà đang thực hiện xác minh tại đơn vị tổ chức, sẽ bổ sung sau khi có kết quả xác minh
199	DH71802854	Võ Thị Thúy Quỳnh	D18_MAR02	19	0	
200	DH71802522	Dương Thanh Thảo	D18_MAR02	0	15	15 ngày hoạt động tại P.7, Q.8 đang thực hiện xác minh tại đơn vị tổ chức, sẽ bổ sung sau khi có kết quả xác minh tại đơn vị tổ chức
201	DH71803508	Nguyễn Thị Phương Thảo	D18_MAR02	26	0	
202	DH71803464	Nguyễn Thị Thanh Thảo	D18_MAR02	0	15	
203	DH71800867	Nguyễn Xuân Thảo	D18_MAR02	15	0	
204	DH71800040	Lê Long Thăng	D18_MAR02	15	0	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Số ngày CTXH đã tích lũy	Số ngày CTXH còn lại	Ghi chú
205	DH71803424	Nguyễn Đức Thắng	D18_MAR02	16.5	0	
206	DH71802018	Hồ Thị Thúy Thi	D18_MAR02	16.5	0	
207	DH71800370	Phạm Nguyễn Đan Thịnh	D18_MAR02	0	15	
208	DH71800415	Trần Thị Diễm Thuy	D18_MAR02	16	0	
209	DH71801399	Nguyễn Dương Thanh Thùy	D18_MAR02	0	15	
210	DH71700134	Nguyễn Thị Minh Thu	D18_MAR02	0	15	17 ngày hoạt động tại P.7, Q.8 đang thực hiện xác minh tại đơn vị tổ chức, sẽ bổ sung sau khi có kết quả xác minh
211	DH71801992	Nguyễn Thị Minh Thu	D18_MAR02	1	14	33 ngày tham gia tại P.Hắc Dịch, Phú Mỹ đang thực hiện xác minh tại đơn vị tổ chức, sẽ bổ sung sau khi có kết quả xác minh
212	DH71802846	Phạm Ngọc Trâm	D18_MAR02	2	13	
213	DH71700769	Nguyễn Hoàng Tuyết Trinh	D18_MAR02	0	15	16 ngày hoạt động tại P.7, Q.8 đang trong quá trình xác minh tại đơn vị tổ chức, sẽ bổ sung kết quả sau khi có kết quả xác minh.
214	DH71800853	Phạm Nguyễn Lâm Tú	D18_MAR02	0	15	15 ngày hoạt động tại P.7, Q.8 đang thực hiện xác minh tại đơn vị tổ chức, sẽ bổ sung sau khi có kết quả xác minh tại đơn vị tổ chức
215	DH71802817	Phan Quý Tùng	D18_MAR02	11	4	17 ngày hoạt động tại Ninh Hà, Ninh Hoà đang thực hiện xác minh tại đơn vị tổ chức, sẽ bổ sung sau khi có kết quả xác minh
216	DH71801323	Huỳnh Nhật Tường	D18_MAR02	2	13	
217	DH71802306	Nguyễn Đình Văn	D18_MAR02	18	0	
218	DH71801819	Trần Thảo Vân	D18_MAR02	17.5	0	3 ngày 19-20-21/02/2021 không công nhận vì trùng tết nguyên đán 2021
219	DH71800601	Lê Vũ Xuân Vy	D18_MAR02	1	14	34 ngày hoạt động tại P. Hắc Dịch, Phú Mỹ đang thực hiện xác minh tại địa phương, sẽ bổ sung sau khi có kết quả xác minh từ đơn vị tổ chức
220	DH71801641	Trần Thị Thùy Vy	D18_MAR02	2.5	12.5	
221	DH71801245	Trịnh Ngọc Yến Vy	D18_MAR02	15.5	0	
222	DH71801118	Nguyễn Xuân Yến	D18_MAR02	0	15	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Số ngày CTXH đã tích lũy	Số ngày CTXH còn lại	Ghi chú
223	DH71801290	Tạ Trần Thị Ngọc Dung	D18_MAR03	60	0	
224	DH71801808	Nguyễn Kim Duyên	D18_MAR03	5.5	9.5	15 ngày hoạt động tại Hoà Thành, Tây Ninh, sinh viên bổ sung danh sách tham gia công tác chống dịch hoặc thẻ công tác hoặc giấy đi đường trong thời gian Hoà Thành giãn cách xã hội (18/07-14/09/2021)
225	DH71803420	Huỳnh Quốc Đạt	D18_MAR03	12	3	9 ngày tham gia công tác chống dịch bổ sung danh sách tham gia công tác chống dịch hoặc thẻ công tác trong thời gian giãn cách xã hội tại Nghĩa Hoà
226	DH71801384	Nguyễn Tấn Giàu	D18_MAR03	12.5	2.5	6 ngày hỗ trợ điểm tiêm trong thời gian giãn cách xã hội của Tp, sinh viên bổ sung danh sách tham gia công tác chống dịch hoặc thẻ công tác chống dịch
227	DH71800630	Nguyễn Khắc Hiên	D18_MAR03	20	0	
228	DH71802551	Ngô Bình Huy	D18_MAR03	16	0	
229	DH71802405	Nguyễn Thị Thảo Hương	D18_MAR03	23.5	0	
230	DH71802742	Ngũ Như Khiết	D18_MAR03	16	0	
231	DH71802550	Đoàn Đăng Khoa	D18_MAR03	24	0	
232	DH71804893	Nguyễn Thị Hồng Khuyên	D18_MAR03	15	0	
233	DH71802909	Nguyễn Thị Hồng Lan	D18_MAR03	1.5	13.5	
234	DH71802423	Đặng Trí Thanh Liêm	D18_MAR03	0	15	
235	DH71802824	Lưu Huệ Linh	D18_MAR03	51	0	
236	DH71801761	Võ Hoàng Khánh Linh	D18_MAR03	20.5	0	
237	DH71801436	Nguyễn Thị Xuân Mai	D18_MAR03	1	14	15 ngày tham gia công tác tại P.2, Q.10 trong thời gian giãn cách xã hội của TP, sinh viên bổ sung thẻ công tác hoặc giấy đi đường hoặc danh sách tham gia công tác chống dịch
238	DH71802771	Tô Nhi Vi Na	D18_MAR03	20	0	
239	DH71803476	Đặng Ngọc Trinh Nguyên	D18_MAR03	24.5	0	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Số ngày CTXH đã tích lũy	Số ngày CTXH còn lại	Ghi chú
240	DH71800882	Hồ Văn Nguyên	D18_MAR03	1	14	15 ngày tham gia công tác tại P.2, Q.10 trong thời gian giãn cách xã hội của TP, sinh viên bổ sung thẻ công tác hoặc giấy đi đường hoặc danh sách tham gia công tác chống dịch
241	DH71801010	Huỳnh Thị Trúc Như	D18_MAR03	20	0	
242	DH71800947	Phan Lý Hồng Phát	D18_MAR03	0	15	
243	DH71802253	Lý Xuân Phụng	D18_MAR03	31.5	0	
244	DH71803047	Trần Minh Hoàng Phụng	D18_MAR03	8.5	6.5	
245	DH71803555	Nguyễn Thanh Quan	D18_MAR03	18	0	
246	DH71801715	Huỳnh Thị Nguyệt Quế	D18_MAR03	21	0	
247	DH71802435	Nguyễn Xuân Quỳnh	D18_MAR03	17	0	
248	DH71803637	Lê Thị Hồng Thắm	D18_MAR03	16	0	
249	DH71801230	Phạm Thị Thanh Thúy	D18_MAR03	20	0	
250	DH71803483	Phạm Thị Thanh Thúy	D18_MAR03	0	15	15 ngày hoạt động tại Hội chữ thập đỏ P.12, Q.8 đang thực hiện xác minh tại đơn vị tổ chức, sẽ bổ sung sau khi có kết quả xác minh
251	DH71801365	Phan Thị Thanh Thúy	D18_MAR03	42.5	0	
252	DH71805697	Dương Thị Anh Thư	D18_MAR03	15.5	0	
253	DH71801084	Dương Trần Anh Thư	D18_MAR03	0	15	42 ngày tham gia công tác chống dịch tại P.12, Q.6 đang trong thời gian giãn cách xã hội của TP, sinh viên bổ sung danh sách tham gia công tác chống dịch hoặc thẻ công tác hoặc giấy đi đường
254	DH71801007	Tô Thiện Tín	D18_MAR03	0	15	
255	DH71801050	Nguyễn Thị Ngọc Trà	D18_MAR03	28	0	
256	DH71803402	Trần Minh Uyên Trang	D18_MAR03	15.5	0	
257	DH71801214	Trương Thị Thùy Trang	D18_MAR03	17	0	
258	DH71801327	Lê Bảo Trâm	D18_MAR03	30	0	
259	DH71801773	Lê Thảo Vy	D18_MAR03	11.5	3.5	11 ngày hoạt động tại Hoà Thành, Tây Ninh, sinh viên bổ sung danh sách tham gia công tác chống dịch hoặc thẻ công tác hoặc giấy đi đường trong thời gian Hoà Thành giãn cách xã hội (18/07-14/09/2021)

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Số ngày CTXH đã tích lũy	Số ngày CTXH còn lại	Ghi chú
260	DH71802480	Lê Thị Phương Yến	D18_MAR03	0.5	14.5	15 ngày hoạt động tại P.1, Q.3 không được công nhận vì không có tên trong danh sách xác minh tại đơn vị tổ chức
261	DH71804296	Lê Thị ánh	D18_MAR04	18	0	
262	DH71804153	Phan Thị Diễm	D18_MAR04	0	15	15 ngày thực hiện P.1, Q.3 không công nhận vì không có tên trong danh sách xác minh của đơn vị tổ chức
263	DH71803844	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	D18_MAR04	15	0	
264	DH71804444	Vũ Thị Hồng Duyên	D18_MAR04	48.5	0	
265	DH71804466	Nguyễn Kim Đào	D18_MAR04	17.5	0	
266	DH71702015	Nguyễn Tấn Đạt	D18_MAR04	0	15	
267	DH71804669	Trần Minh Hạnh	D18_MAR04	15	0	
268	DH71804573	Lê Khả Hân	D18_MAR04	17	0	
269	DH71803699	Lê Ngọc Hân	D18_MAR04	14.5	0.5	
270	DH71803900	Lê Công Hậu	D18_MAR04	8.5	6.5	7 ngày tham gia tại P.1, Q.3 không được công nhận vì không có tên trong danh sách xác minh của đơn vị tổ chức
271	DH71804190	Thi Vinh Huê	D18_MAR04	3	12	
272	DH71804030	Lâm Tâm Hùng	D18_MAR04	0	15	
273	DH71800099	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	D18_MAR04	15	0	
274	DH71804124	Nguyễn Thị Liên Hương	D18_MAR04	15	0	
275	DH71803836	Tổng Duy Lai	D18_MAR04	14.5	0.5	
276	DH71804930	Phan Thị Nhật Lan	D18_MAR04	1.5	13.5	15 ngày hoạt động tại P.7, Q.8 đang xác minh tại đơn vị tổ chức, sẽ bổ sung sau khi có kết quả xác minh
277	DH71801047	Nguyễn Bích Liên	D18_MAR04	0.5	14.5	15 ngày hoạt động tại P.4, Q.8 đang xác minh tại đơn vị tổ chức, sẽ bổ sung sau khi có kết quả xác minh
278	DH71804091	Nguyễn Yến Linh	D18_MAR04	21.5	0	
279	DH71804995	Phạm Thị Mỹ Linh	D18_MAR04	6	9	
280	DH71806520	Phan Thành Luân	D18_MAR04	0	15	15 ngày thực hiện tại P.1, Q.3 không công nhận vì không có tên trong danh sách xác minh của đơn vị tổ chức
281	DH71804012	Đỗ Thị Kim Ngân	D18_MAR04	21	0	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Số ngày CTXH đã tích lũy	Số ngày CTXH còn lại	Ghi chú
282	DH71804112	Lê Nghiêm Hồng Ngân	D18_MAR04	14.5	0.5	
283	DH71804109	Nguyễn Thị Thanh Ngân	D18_MAR04	9	6	
284	DH71803855	Quảng Trọng Nguyễn	D18_MAR04	1	14	15 ngày thực hiện tại P.4, Q.8 đang thực hiện xác minh, sẽ bổ sung sau khi có kết quả xác minh tại đơn vị tổ chức
285	DH71805210	Lê Minh Nhân	D18_MAR04	1.5	13.5	15 ngày thực hiện tại P.4, Q.8 đang thực hiện xác minh, sẽ bổ sung sau khi có kết quả xác minh tại đơn vị tổ chức
286	DH71804001	Trần Long Hiếu Nhân	D18_MAR04	17	0	
287	DH71805245	Nguyễn Thảo Nhi	D18_MAR04	15	0	
288	DH71803701	Nguyễn Thị Kim Nhi	D18_MAR04	88	0	
289	DH71804157	Nguyễn Thị Huỳnh Như	D18_MAR04	16.5	0	
290	DH71806524	Nguyễn Thị Mỹ Như	D18_MAR04	22	0	
291	DH71805386	Lê Thị Kim Phượng	D18_MAR04	19.5	0	
292	DH71800649	Trịnh Tấn Sang	D18_MAR04	0	15	
293	DH71805534	Nguyễn Hoàng Quốc Thái	D18_MAR04	0	15	18 ngày hoạt động tại P.3, Q.11 xác nhận không phù hợp, không công nhận (Trên tên chương trình hoạt động năm 2022, ký xác nhận năm 2021)
294	DH71805603	Nguyễn Thị Hồng Thắm	D18_MAR04	16.5	0	
295	DH71804117	Nguyễn Văn Thiện	D18_MAR04	14	1	
296	DH71805693	Nguyễn Thị Thúy	D18_MAR04	17.5	0	
297	DH71803700	Đoàn Ngọc Thương	D18_MAR04	0	15	15 ngày hoạt động tại P.1, Q.3 không được công nhận vì không có tên trong danh sách xác minh tại đơn vị tổ chức
298	DH71803899	Trần Anh Tín	D18_MAR04	0	15	15 ngày hoạt động tại P.1, Q.3 không được công nhận vì không có tên trong danh sách xác minh tại đơn vị tổ chức
299	DH71804094	Trần Nhật Toàn	D18_MAR04	17.5	0	
300	DH71806480	Trương Huỳnh Anh Tuấn	D18_MAR04	0	15	
301	DH71806492	Trần Thị Thu Uyên	D18_MAR04	17	0	
302	DH71806033	Lê Thành Vinh	D18_MAR04	16	0	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Số ngày CTXH đã tích lũy	Số ngày CTXH còn lại	Ghi chú
303	DH71804130	Phan Ngọc Yến Vy	D18_MAR04	2	13	15 ngày hoạt động tại P.1, Q.3 không được công nhận vì không có tên trong danh sách xác minh tại đơn vị tổ chức
304	DH71806127	Phạm Thị Hải Yến	D18_MAR04	30	0	
305	DH71804351	Đàm Phúc Minh Châu	D18_MAR05	16.5	0	
306	DH71804353	Lê Hoàng Bảo Châu	D18_MAR05	0	15	
307	DH71806479	Nguyễn Thị Băng Châu	D18_MAR05	19.5	0	
308	DH71804355	Trần Lê Bảo Châu	D18_MAR05	31	0	
309	DH71803763	Trần Chí Cường	D18_MAR05	0	15	
310	DH71804417	Huỳnh Thanh Duy	D18_MAR05	18.5	0	
311	DH71804468	Nguyễn Thị Hồng Đào	D18_MAR05	0	15	
312	DH71804562	Nguyễn Văn Hanh	D18_MAR05	57.5	0	
313	DH71806461	Trần Thị Thu Hiền	D18_MAR05	16	0	
314	DH71800371	Ngô Khải Hoa	D18_MAR05	30	0	
315	DH71805065	Nguyễn Thị Ngọc Mai	D18_MAR05	76.5	0	
316	DH71805089	Đoàn Thê Mẫn	D18_MAR05	0	15	
317	DH71805069	Bùi Thị Tuyết Mi	D18_MAR05	3.5	11.5	
318	DH71806470	Tất Ngọc My	D18_MAR05	45	0	
319	DH71806387	Đoàn Hoàng Ngân	D18_MAR05	0	15	
320	DH71805140	Hoàng Phương Ngân	D18_MAR05	0	15	
321	DH71805144	Lê Phạm Kim Ngân	D18_MAR05	18.5	0	
322	DH71805150	Nguyễn Thị Thanh Ngân	D18_MAR05	15.5	0	
323	DH71805199	Trương Trần Nguyên	D18_MAR05	0	15	
324	DH71805257	Bùi Lưu Tiến Nhật	D18_MAR05	34.5	0	
325	DH71806402	Lê Minh Nhật	D18_MAR05	15	0	
326	DH71805233	Hồng Bảo Nhi	D18_MAR05	18	0	
327	DH71805328	Từ Bội Phấn	D18_MAR05	2.5	12.5	
328	DH71805344	Đình Viết Phú	D18_MAR05	0.5	14.5	
329	DH71805376	Võ Đức Huy Phúc	D18_MAR05	32.5	0	
330	DH71805379	Vũ Đặng Phúc	D18_MAR05	2.5	12.5	
331	DH71805384	Đào Thị Kim Phượng	D18_MAR05	8.5	6.5	
332	DH71805462	Lưu Ngọc Tú Quyên	D18_MAR05	32	0	
333	DH71806412	Phạm Ngọc Tài	D18_MAR05	2.5	12.5	14 ngày HS đang thực hiện xác minh tại địa phương P.2, Q.8

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Số ngày CTXH đã tích lũy	Số ngày CTXH còn lại	Ghi chú
334	DH71805544	Nguyễn Châu Thanh Thanh	D18_MAR05	30	0	
335	DH71802633	Nguyễn Thùy Thanh Thanh	D18_MAR05	0	15	
336	DH71805666	Nguyễn Thị Ngọc Thu	D18_MAR05	0	15	
337	DH71806399	Nguyễn Đức Thuận	D18_MAR05	0	15	
338	DH71805696	Vũ Trần Ngọc Thúy	D18_MAR05	52.5	0	
339	DH71805713	Hà Thị Thương	D18_MAR05	14.5	0.5	
340	DH71806409	Nguyễn Hoàng Cẩm Tiên	D18_MAR05	0	15	15 ngày HS đang xác minh tại địa phương P.12, Q.8
341	DH71801121	Nguyễn Triều Tiên	D18_MAR05	6.5	8.5	
342	DH71806391	Nguyễn Tấn Toàn	D18_MAR05	0.5	14.5	
343	DH71805801	Lê Thị Thùy Trang	D18_MAR05	43	0	
344	DH71805814	Trần Thị Yến Trang	D18_MAR05	1.5	13.5	
345	DH71805827	Phan Thế Ngọc Trâm	D18_MAR05	30	0	
346	DH71805868	Trần Thị út Trinh	D18_MAR05	18	0	
347	DH71803897	Nguyễn Long Phi Trường	D18_MAR05	0	15	
348	DH71805917	Nguyễn Tấn Đan Trường	D18_MAR05	0	15	
349	DH71805987	Hồ Nguyễn Phương Uyên	D18_MAR05	5	10	
350	DH71805994	Phạm Hoàng Uyên	D18_MAR05	21.5	0	
351	DH71806420	Nguyễn Thụy Phương Vy	D18_MAR05	34	0	
352	DH71800276	Nguyễn Hoài An	D18_TC01	12	3	7 ngày hoạt động tại P.7, Q.8 đang thực hiện xác minh tại đơn vị tổ chức, sẽ bổ sung sau khi có kết quả xác minh
353	DH71800250	Trương Văn An	D18_TC01	16.5	0	
354	DH71800006	Huỳnh Quốc Bảo	D18_TC01	15	0	
355	DH71800821	Trần Đình Duy	D18_TC01	19.5	0	
356	DH71800077	Trần Nguyễn Hồng Gấm	D18_TC01	12.5	2.5	7 ngày hoạt động tại P.7, Q.8 đang thực hiện xác minh tại đơn vị tổ chức, sẽ bổ sung sau khi có kết quả xác minh
357	DH71802128	Huỳnh Hữu Hào	D18_TC01	19.5	0	
358	DH71800818	Nguyễn Nguyễn Hào	D18_TC01	10.5	4.5	6 ngày tham gia tại P.1, Q.3 không được công nhận vì không có tên trong danh sách xác minh của đơn vị tổ chức

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Số ngày CTXH đã tích lũy	Số ngày CTXH còn lại	Ghi chú
359	DH71800121	Nguyễn Thị Minh Hoài	D18_TC01	0.5	14.5	15 ngày hoạt động tại P.7, Q.8 đang thực hiện xác minh tại đơn vị tổ chức, sẽ bổ sung sau khi có kết quả xác minh tại đơn vị tổ chức
360	DH71800137	Lương Tịnh Huệ	D18_TC01	15	0	
361	DH71800645	Trương Huy Khánh	D18_TC01	13	2	
362	DH71800899	Chung Kiên	D18_TC01	16.5	0	
363	DH71801602	Đặng Diệu Linh	D18_TC01	26	0	
364	DH71800291	Huỳnh Xuân Mai	D18_TC01	15	0	
365	DH71800047	Vương Thúy Mẫn	D18_TC01	31	0	
366	DH71800274	Nguyễn Trà My	D18_TC01	12	3	7 ngày hoạt động tại P.7, Q.8 đang thực hiện xác minh tại đơn vị tổ chức, sẽ bổ sung sau khi có kết quả xác minh
367	DH71800180	Phạm Thoại Mỹ	D18_TC01	21	0	
368	DH71802493	Đỗ Thị Quỳnh Nga	D18_TC01	16	0	
369	DH71801463	Trần Thị Minh Ngân	D18_TC01	15	0	7 ngày tham gia tại P.1, Q.3 không được công nhận vì không có tên trong danh sách xác minh của đơn vị tổ chức
370	DH71801718	Nguyễn Hồng Ngọc	D18_TC01	25.5	0	
371	DH71801089	Nguyễn Phạm Quỳnh Như	D18_TC01	18.5	0	
372	DH71703997	Vòng Lý Nguyên Phương	D18_TC01	15.5	0	
373	DH71800391	Dương Bảo Thành	D18_TC01	0	15	
374	DH71801073	Vũ Thị Yến Thảo	D18_TC01	16.5	0	
375	DH71800129	Nguyễn Huỳnh Quốc Thắng	D18_TC01	16	0	
376	DH71801076	Lê Kim Thuận	D18_TC01	15.5	0	
377	DH71802054	Lâm Thị Cẩm Tiên	D18_TC01	0	15	15 ngày hoạt động tại Hội chữ thập đỏ P.12, Q.8 đang thực hiện xác minh tại đơn vị tổ chức, sẽ bổ sung sau khi có kết quả xác minh
378	DH71800691	Nguyễn Thị Kiều Tiên	D18_TC01	12	3	4 ngày tham gia tại P.1, Q.3 không được công nhận vì không có tên trong danh sách xác minh của đơn vị tổ chức

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Số ngày CTXH đã tích lũy	Số ngày CTXH còn lại	Ghi chú
379	DH71801605	Trần Lê Cẩm Tiên	D18_TC01	0	15	15 ngày hoạt động tại P.7, Q.8 đang thực hiện xác minh tại đơn vị tổ chức, sẽ bổ sung sau khi có kết quả xác minh tại đơn vị tổ chức
380	DH71800206	Nguyễn Trần Ngọc Trâm	D18_TC01	0.5	14.5	
381	DH71801081	Nguyễn Hồng Tuyết Trân	D18_TC01	1	14	
382	DH71801275	Nguyễn Thị Trinh	D18_TC01	15	0	
383	DH71801452	Nguyễn Thành Trung	D18_TC01	1.5	13.5	
384	DH71801173	Châu Thị Quang Tuyền	D18_TC01	15.5	0	
385	DH71800212	Huỳnh Kim Yên	D18_TC01	24	0	
386	DH71800996	Trương Thị Lan Anh	D18_TC02	9	6	06 ngày hoạt động tại P.7, Q.8 đang trong quá trình xác minh tại đơn vị tổ chức, sẽ bổ sung kết quả sau khi có kết quả xác minh.
387	DH71801282	Nguyễn Hoàng Danh	D18_TC02	15	0	
388	DH71804217	Lê Thị Hồng Đào	D18_TC02	24	0	
389	DH71802887	Nguyễn Thị Mỹ Hằng	D18_TC02	17.5	0	
390	DH71803041	Nguyễn Lê Thế Hiền	D18_TC02	25	0	
391	DH71802579	Cao Quang Huy	D18_TC02	23	0	
392	DH71801962	Nguyễn Trương Thúy Huyền	D18_TC02	16	0	
393	DH71802347	Nguyễn Hoàng Kha	D18_TC02	15	0	
394	DH71801235	La Thị Thanh Kiều	D18_TC02	36.5	0	
395	DH71803556	Thân Thị Ngọc Lan	D18_TC02	46.5	0	
396	DH71800997	Nguyễn Thị Yên Linh	D18_TC02	17	0	
397	DH71800448	Hồ Trần Mỹ Lộc	D18_TC02	2.5	12.5	15 ngày hoạt động tại P.2, Q.8 đang trong quá trình xác minh tại đơn vị tổ chức, sẽ bổ sung kết quả sau khi có kết quả xác minh.
398	DH71806405	Thượng Thị Thiên Lý	D18_TC02	19.5	0	
399	DH71800292	Nguyễn Hồng Ngọc	D18_TC02	0	15	15 ngày hoạt động tại P.8, Q.8 đang trong quá trình xác minh tại đơn vị tổ chức, sẽ bổ sung kết quả sau khi có kết quả xác minh.
400	DH71801542	Phạm Thị Bích Ngọc	D18_TC02	11.5	3.5	
401	DH71800636	Huỳnh Phối Nhi	D18_TC02	16.5	0	
402	DH71802494	Lâm Băng Nhi	D18_TC02	5.5	9.5	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Số ngày CTXH đã tích lũy	Số ngày CTXH còn lại	Ghi chú
403	DH71803663	Nguyễn Thị Thúy Nhi	D18_TC02	0	15	15 ngày hoạt động tại Hội chữ thập đỏ P.12, Q.8 đang trong quá trình xác minh tại đơn vị tổ chức, sẽ bổ sung kết quả sau khi có kết quả xác minh.
404	DH71800030	Nguyễn Thị Huyền Nhiên	D18_TC02	16.5	0	
405	DH71801539	Huỳnh Nguyễn Quỳnh Như	D18_TC02	37	0	
406	DH71801683	Trương Thị Trúc Phương	D18_TC02	85.5	0	
407	DH71801443	Nguyễn Bạch Huy Quý	D18_TC02	15.5	0	
408	DH71803224	Nguyễn Ngọc Minh Tâm	D18_TC02	18.5	0	
409	DH71801311	Thái Minh Tân	D18_TC02	0	15	
410	DH71803333	Dương Nữ Thánh Thiên	D18_TC02	2	13	16 ngày hoạt động tại P.2, Q.8 đang trong quá trình xác minh tại đơn vị tổ chức, sẽ bổ sung kết quả sau khi có kết quả xác minh.
411	DH71801172	Quách Thị Thùy	D18_TC02	15.5	0	
412	DH71805716	Nguyễn Thị Hoài Thương	D18_TC02	18.5	0	
413	DH71801392	Nguyễn Trần Linh Thương	D18_TC02	14	1	
414	DH71803020	Đoàn Thị Cẩm Tiên	D18_TC02	18.5	0	
415	DH71802468	Trần Thị Cẩm Tiên	D18_TC02	36.5	0	
416	DH71803593	Vũ Tam Tiến	D18_TC02	1	14	15 ngày hoạt động tại P.8, Q.8 đang trong quá trình xác minh tại đơn vị tổ chức, sẽ bổ sung kết quả sau khi có kết quả xác minh.
417	DH71801573	Võ Thị Thanh Tính	D18_TC02	16.5	0	
418	DH71803232	Lâm Anh Toàn	D18_TC02	25	0	
419	DH71801504	Nguyễn Đức Toàn	D18_TC02	0.5	14.5	
420	DH71804154	Huỳnh Thị Thùy Trang	D18_TC02	16.5	0	
421	DH71800843	Phan Thị Thùy Trang	D18_TC02	0	15	15 ngày hoạt động tại P.8, Q.8 đang trong quá trình xác minh tại đơn vị tổ chức, sẽ bổ sung kết quả sau khi có kết quả xác minh.
422	DH71803683	Võ Thị Thu Trang	D18_TC02	43	0	
423	DH71801891	Trần Thị Thanh Trúc	D18_TC02	17	0	
424	DH71801609	Huỳnh Thị Bích Tuyền	D18_TC02	18.5	0	
425	DH71800018	Bùi Thị Thanh Vân	D18_TC02	15	0	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Số ngày CTXH đã tích lũy	Số ngày CTXH còn lại	Ghi chú
426	DH71800162	Nguyễn Xuân Phi Vân	D18_TC02	0	15	15 ngày hoạt động tại P.8, Q.8 đang trong quá trình xác minh tại đơn vị tổ chức, sẽ bổ sung kết quả sau khi có kết quả xác minh.
427	DH71801947	Nguyễn Thị Tường Vi	D18_TC02	5.5	9.5	
428	DH71803754	Đặng Hoàng Vinh	D18_TC02	0	15	15 ngày hoạt động tại P.7, Q.8 đang trong quá trình xác minh tại đơn vị tổ chức, sẽ bổ sung kết quả sau khi có kết quả xác minh.
429	DH71803634	Dương Hoàng Thanh Vy	D18_TC02	1	14	15 ngày hoạt động tại P.8, Q.8 đang trong quá trình xác minh tại đơn vị tổ chức, sẽ bổ sung kết quả sau khi có kết quả xác minh.
430	DH71802942	Nguyễn Ngọc Xuân	D18_TC02	0.5	14.5	
431	DH71804299	Nguyễn Thị Ngọc ánh	D18_TC03	13.5	1.5	
432	DH71804312	Nguyễn Ngọc Bích	D18_TC03	19	0	
433	DH71803631	Phú Thị Thúy Duy	D18_TC03	9.5	5.5	
434	DH71804470	Dương Nguyễn Khánh Đăng	D18_TC03	0	15	18 ngày hoạt động tại TX Đông Hoà, tỉnh Phú Yên từ ngày 16/08 – 19/08 và 21/08-03/09/2021 nằm trong thời gian cách xã hội theo CT16 tại TX Đông Hoà. SV bổ sung thẻ công tác hoặc danh sách tham gia chống dịch hoặc giấy khen hoàn thành công tác chống dịch
435	DH71804712	Nguyễn Quang Hậu	D18_TC03	0	15	
436	DH71803928	Thân Trọng Hiếu	D18_TC03	0	15	
437	DH71803910	Nguyễn Minh Huệ	D18_TC03	3	12	
438	DH71804836	Nhâm Kiếm Khang	D18_TC03	14.5	0.5	
439	DH71804965	Dương Tố Linh	D18_TC03	15	0	
440	DH71805043	Trần Hoàng Long	D18_TC03	15	0	
441	DH71804139	Nguyễn Bình Minh	D18_TC03	18.5	0	
442	DH71806449	Nguyễn Huyền My	D18_TC03	14	1	29/01 - 30/01/2022 trùng thời gian tết nguyên đán năm 2022 không công nhận
443	DH71805110	Trần Thị Kim My	D18_TC03	17	0	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Số ngày CTXH đã tích lũy	Số ngày CTXH còn lại	Ghi chú
444	DH71805148	Nguyễn Thị Kim Ngân	D18_TC03	5	10	15 ngày hoạt động tại P.5, Q.8 đang trong quá trình xác minh tại đơn vị tổ chức, sẽ bổ sung sau khi có kết quả xác minh
445	DH71805230	Đào Phùng Xuân Nhi	D18_TC03	1.5	13.5	
446	DH71805239	Lê Thùy Nhi	D18_TC03	0	15	
447	DH71805270	Nguyễn Hồng Nhung	D18_TC03	17.5	0	
448	DH71805282	Nguyễn Tâm Như	D18_TC03	14.5	0.5	
449	DH71805296	Nguyễn Nhị Kiều Oanh	D18_TC03	12.5	2.5	4 ngày hoạt động (11,15,18,20,13,24/07/2022) tại P.12, Q.8 không tổng hợp trong đợt tổng hợp này
450	DH71805299	Nguyễn Thị Yên Oanh	D18_TC03	15	0	
451	DH71805449	Nguyễn Thị Như Quỳnh	D18_TC03	16	0	
452	DH71805637	Nguyễn Thị Thanh Thảo	D18_TC03	15	0	
453	DH71805647	Trần Thị Ngọc Thảo	D18_TC03	0	15	20 ngày tham gia chống dịch tại Tân Kiên, Bình Chánh bổ sung danh sách tham gia chống dịch hoặc thẻ công tác hoặc giấy khen hoàn thành chống dịch
454	DH71805579	Lê Thị Đoàn Thi	D18_TC03	15.5	0	
455	DH71805586	Trần Trịnh Ngân Thi	D18_TC03	15	0	
456	DH71806467	Vương Quang Thịnh	D18_TC03	15	0	
457	DH71805703	Ngô Thụy Anh Thu	D18_TC03	0	15	15 ngày hoạt động tại Hội chữ thập đỏ P.12, Q.8 xác minh tại đơn vị tổ chức, sẽ bổ sung sau khi có kết quả xác minh
458	DH71805798	Hoàng Hà Huyền Trang	D18_TC03	17	0	
459	DH71805800	Lê Thị Ngọc Trang	D18_TC03	15	0	
460	DH71805808	Phan Thị Kim Trang	D18_TC03	18.5	0	
461	DH71803617	Thái Ngọc Minh Trâm	D18_TC03	7	8	15 ngày hoạt động tại P.5, Q.8 xác minh tại đơn vị tổ chức, sẽ bổ sung sau khi có kết quả xác minh
462	DH71805860	Nguyễn Hoàng Phương Trinh	D18_TC03	19.5	0	
463	DH71805863	Nguyễn Thị Trinh	D18_TC03	15	0	
464	DH71805881	Ngô Thanh Trúc	D18_TC03	0	15	15 ngày hoạt động tại Hội chữ thập đỏ P.12, Q.8 xác minh tại đơn vị tổ chức, sẽ bổ sung sau khi có kết quả xác minh

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Số ngày CTXH đã tích lũy	Số ngày CTXH còn lại	Ghi chú
465	DH71805902	Đặng Nhật Trường	D18_TC03	0	15	
466	DH71805932	Ngô Thị Cẩm Tú	D18_TC03	17	0	
467	DH71805967	Lê Thị Thanh Tuyền	D18_TC03	17.5	0	
468	DH71805980	Nguyễn Thị Ngọc Tuyết	D18_TC03	27	0	
469	DH71806012	Nguyễn Khánh Vân	D18_TC03	22	0	
470	DH71803831	Võ Minh Vi	D18_TC03	0.5	14.5	
471	DH71804142	Trần Thị Như ý	D18_TC03	0	15	

Tổng số SV: 471

Đã hoàn thành: 225

Chưa hoàn thành: 246

***Ghi chú:** Nội dung thực hiện

- 1: Các chiến dịch tình nguyện
- 2: Hoạt động bảo vệ môi trường
- 3: Hoạt động tình nguyện chăm lo đối tượng chính sách, hoàn cảnh đặc biệt,...
- 4: Hiến máu nhân đạo
- 5: Các hoạt động công tác xã hội khác
- 6: Các hoạt động cứu trợ thiên tai
- 7: Các lớp học tình thương

Người lập bảng

Phụ trách Phòng Công tác Sinh viên

HIỆU TRƯỞNG

Đã ký

Đã ký

Đã ký

Nguyễn Thị Diễm Ngân

ThS. Lê Thị Phương Hằng

PGS, TS. CAO HÀO THI